

Số: 1699 /QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

v/v: Tiếp nhận thí sinh diện dự bị đại học năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NĐ-HĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-ĐHTM ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-DBĐHDTTW ngày 18/6/2026 của Trường Dự bị đại học dân tộc Trung ương về việc Phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học vào tại Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-VCVB ngày 16/6/2026 của Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc về việc học sinh hệ dự bị đại học chuyển vào học trường đại học, học viện năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-DBĐHSS ngày 16/6/2026 của Trường Dự bị đại học dân tộc Sầm Sơn về việc xét chuyển học sinh đến đào tạo tiếp tại Trường Đại học Thương mại;

Xét đề nghị của Trường phòng Truyền thông và Tuyển sinh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận 24 thí sinh diện dự bị đại học từ các Trường Dự bị đại học vào học đại học chính quy năm 2026 theo các chương trình đào tạo

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thí sinh được tiếp nhận tại Điều 1 Quyết định này sẽ nhập học theo Thông báo của Trường Đại học Thương mại trên trang <https://nhaphoc.tmu.edu.vn> theo đúng thời gian quy định (thí sinh không phải đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT).

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh và Ban thư ký tuyển sinh đại học chính quy năm 2026, các đơn vị có liên quan và thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi gửi:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Phòng TT&TS;
- Lưu VT.



PGS, TS Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH THÍ SINH DIỆN DỰ BỊ ĐẠI HỌC ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀO HỌC ĐẠI HỌC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ- ĐHTM - HĐTS ngày tháng 07 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tổng điểm 3 môn theo THPT của kì thi TN THPT 2025	Điểm trung bình các môn học bồi dưỡng	Xếp loại hạnh kiểm			Điểm trung bình các môn			Mã chương trình đào tạo	Tên ngành (Chuyên ngành/ Chương trình đào tạo)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
						Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12				
1	Ngô Hương Giang	29/09/2007	Nữ	22.50	7.8	T	T	T	8.5	9.0	9.1	TM19	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Đại học dân tộc Sầm Sơn	
2	Lương Thu Hà	12/06/2007	Nữ	21.95	8.9	T	T	T	8.2	8.5	9.0	TM17	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Đại học dân tộc Sầm Sơn	
3	Hoàng Thị Huyền Trang	02/09/2007	Nữ	20.30	8.1	T	T	T	7.3	7.6	8.0	TM07	Marketing (Marketing Thương mại)	Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
4	Đoàn Trọng Hoàng	22/12/2007	Nam	22.80	8.2	T	T	T	7.7	8.0	8.5	TM09	Marketing (Marketing số)	Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	
5	Lý Thị Thảo	28/07/2007	Nữ	24.25	9.3	T	T	T	9.2	9.0	8.9	TM17	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
6	Hoàng Mùi Nhảy	02/08/2007	Nữ	24.25	9.2	T	T	T	7.9	8.5	8.7	TM14	Kế toán (Kế toán công)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
7	Nông Thị Khánh My	15/04/2007	Nữ	22.25	9.0	T	T	T	8.5	8.8	8.8	TM07	Marketing (Marketing Thương mại)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
8	Nguyễn Ngọc Khánh	09/11/2007	Nữ	22.25	9.1	T	T	T	7.4	7.5	8.0	TM09	Marketing (Marketing số)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
9	Bạch Thị Mỹ Chinh	20/04/2007	Nữ	21.50	9.0	T	T	T	8.3	8.1	8.6	TM28	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
10	Phân Đức Duy	12/01/2007	Nam	22.25	9.0	T	T	T	7.9	8.2	8.2	TM17	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
11	Lường Thị Nguyệt	27/07/2007	Nữ	23.00	9.1	T	T	T	7.5	7.7	8.0	TM07	Marketing (Marketing Thương mại)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
12	Triệu Thuý Dương	25/10/2007	Nữ	23.00	9.0	T	T	T	8.3	8.3	8.6	TM19	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
13	Hoàng Minh Ngọc	19/10/2007	Nữ	21.00	8.8	T	T	T	7.7	8.1	8.4	TM19	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
14	Nguyễn Đăng Dương	07/05/2007	Nam	21.75	8.6	T	T	T	7.8	8.0	8.3	TM40	Nghề ngữ Trung Quốc (Tiếng Trung thương mại)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
15	Đinh Phương Thảo	20/02/2007	Nữ	23.10	8.7	T	T	T	7.8	7.9	7.5	TM06	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
16	Mùng Thị Ngọc Mai	11/07/2007	Nữ	22.00	8.4	T	T	T	8.2	8.3	8.4	TM30	Thương mại điện tử (Kinh doanh số)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
17	Hoàng Thị Thùy Trang	16/06/2007	Nữ	22.75	8.5	T	T	T	8.4	8.3	8.5	TM15	Kiểm toán (Kiểm toán)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	



17

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tổng điểm 3 môn theo THXT của kì thi TN THPT 2025	Điểm trung bình các môn học bồi dưỡng	Xếp loại hạnh kiểm			Điểm trung bình các môn			Mã chương trình đào tạo	Tên ngành (Chuyên ngành/Chương trình đào tạo)	Trường học dự bị đại học	Ghi chú
						Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12				
18	Hoàng Thị Thuý Kiều	17/10/2007	Nữ	20.35	8.3	T	T	T	7.6	7.7	8.0	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
19	Lăng Hoàng Trung	17/03/2007	Nam	20.95	8.2	T	T	T	7.5	7.5	7.2	TM24	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính - Ngân hàng thương mại)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
20	Bùi Thị Huyền Kim	14/02/2007	Nữ	20.10	8.0	T	T	T	7.5	7.5	7.9	TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
21	La Thị Phương Linh	08/05/2007	Nữ	21.50	8.2	T	T	T	7.9	7.8	8.1	TM28	Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
22	Lê Uyên Nhi	22/01/2007	Nữ	20.00	7.8	T	T	T	7.8	7.8	7.7	TM34	Luật kinh tế (Luật kinh tế)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
23	Bùi Phương Liên	14/06/2007	Nữ	21.50	7.7	T	T	T	7.8	8.0	8.2	TM04	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	
24	Bế Thảo Hoa	09/08/2007	Nữ	22.75	7.9	T	T	T	8.2	8.5	8.6	TM09	Marketing (Marketing số)	Dự bị đại học dân tộc Trung ương	

(Danh sách gồm 24 thí sinh)



HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH TTHĐTS

PGS, TS Nguyễn Hoàng

